

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 538/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Tuấn K - sinh năm 1989.

Cư trú: Số 136/6 đường N, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Chị Lê Đoàn Ý N - sinh năm 1990.

Cư trú: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tuấn K và chị Lê Đoàn Ý N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Tuấn K và chị Lê Đoàn Ý N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con tên Nguyễn Lê Phương Ng, sinh ngày 10 – 8 – 2014 và Nguyễn Lê Xuân Ng, sinh ngày 14 – 10 – 2016 cho chị Lê Đoàn Ý N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Tuấn K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/người, thời gian cấp dưỡng từ ngày 02 tháng 01 năm 2020 cho đến khi Nguyễn Lê Phương Ng và Nguyễn Lê Xuân Ng đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tuấn K và chị Lê Đoàn Ý N thống nhất không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Tuấn K và chị Lê Đoàn Ý N thống nhất trong thời gian chung sống không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Tuấn K phải chịu 75.000 đồng, chị Lê Đoàn Ý N phải chịu 75.000 đồng nhưng anh Nguyễn Tuấn K tự nguyện nộp thay cho chị Lê Đoàn Ý N. Do đó, anh Nguyễn Tuấn K phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

Anh Nguyễn Tuấn K phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Đã qua anh Nguyễn Tuấn K có dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004927 ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ anh Nguyễn Tuấn K đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THA dân sự huyện Cái Nước;
- UBND xã H, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Tuấn Kiệt**